

Số: 12 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019-Công ty cổ phần Sông Đà 4

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 4;
- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên số 01/BB-ĐHĐCĐ, ngày 23 tháng 4 năm 2019 và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Sông Đà 4.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Quyết nghị thông qua các nội dung sau đây:

1. Báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2018 và kết quả SXKD năm 2018:

1.1. Nội dung báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát, báo cáo tài chính:

(Có báo cáo chi tiết kèm theo)

1.2. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018:

(Có báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán và kế toán AAC kèm theo).

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của công ty cổ phần Sông Đà 4 với các chỉ tiêu cụ thể sau:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Năm 2018		
			KH	TH	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	875.000	868.547	99,3%
2	Doanh thu và TN khác	10 ⁶ đ	796.850	801.724	100,6%
3	Lợi nhuận	10 ⁶ đ			
-	LN trước thuế	10 ⁶ đ	25.200	17.393	69,0%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	21.830	15.007	68,7%
4	Thu nhập BQ (tháng)	10 ³ đ	8.600	8.840	103%

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Năm 2018		
			KH	TH	Tỷ lệ
5	Các khoản nộp NN	10 ⁶ đ	47.770	47.270	98,95%
6	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	167.650	174.407	104%
7	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.058.330	1.342.062	127%
8	Công tác đầu tư	10 ⁶ đ	45.450	918	2%
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10-15	10	

2. Phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2018:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2018: 15.007.732.285 đồng
- Chi thù lao HĐQT và BKS năm 2018: 194.400.000, đồng.
- Trích lập các quỹ: 3.469.094.812, đồng
- + Quỹ đầu tư phát triển: 2.072.745.331, đồng,
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.396.349.481, đồng.
- Lợi nhuận còn lại chia cổ tức năm 2018: 10.300.000.000, đồng.
- Vốn điều lệ: 103.000.000.000, đồng.
- Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền: 10%.
- Lợi nhuận để lại (1-2-3-4): 1.044.237.473, đồng.

3. Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS công ty năm 2018:

Đại hội cổ đông thông qua số liệu quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Dự toán (đ/tháng)	Giá trị quyết toán (VNĐ)		
				Số tháng	Số tiền đ/tháng	Tổng cộng
I	Tiền lương					660.250.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	40.000.000	12	36.495.833	437.950.000
2	Trưởng BKS	1	20.000.000	12	18.525.000	222.300.000
II	Thù Lao					194.400.000
1	Thành viên HĐQT	1	6.000.000	12	5.400.000	64.800.000
2	Thành viên HĐQT	1	6.000.000	8	5.400.000	43.200.000
3	Thành viên BKS	2	4.000.000	12	3.600.000	86.400.000
	Tổng cộng					854.650.000

4. Kế hoạch SXKD năm 2019:

- Tổng giá trị SXKD: 850 tỷ đồng.
- Doanh thu: 750 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 47,77 tỷ đồng.
- Lợi nhuận:
 - + Lợi nhuận trước thuế: 20,0 tỷ đồng.
 - + Lợi nhuận sau thuế: 17,5 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 179,831 tỷ đồng
- Vốn điều lệ: 103 tỷ đồng
- Tổng tài sản: 1.165,56 tỷ đồng
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức: 10-:-15 %.
- Thu nhập bình quân: 8,6 triệu đồng/người/tháng
- Kế hoạch đầu tư: 34,0 tỷ đồng.
 - + Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công: 29,77 tỷ đồng
 - + Đầu tư dự án thủy điện Iagrai 3 mở rộng: 4,23 tỷ đồng.

5. Lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ lô 70-80, Đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện kiểm soát giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

6. Mức tiền lương, thù lao năm 2019:

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức tiền lương, mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Dự toán (đ/tháng)	Số tháng	Tổng cộng (đồng)
I	Tiền lương				720.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	40.000.000	12	480.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	1	20.000.000	12	240.000.000
II	Thù Lao				240.000.000
1	Thành viên HĐQT	2	6.000.000	12	144.000.000
2	Thành viên BKS	2	4.000.000	12	96.000.000
	Tổng cộng				960.000.000

Khi quyết toán lương, thù lao của người quản lý, Công ty cổ phần Sông Đà 4 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tổ chức, chỉ đạo, giám sát bộ máy điều hành Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, xem xét tình hình thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 cho phù hợp với thực tế (nếu có sự thay đổi). Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.

Điều 3: Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện.

Điều 4: Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 4 thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 23 tháng 4 năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 4 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBCK Nhà nước (b/c);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (b/c);
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT.



ĐẶNG VĂN CHIẾN

Số: 01 / BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4

I/. Thông tin chung:

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Sông Đà 4.
2. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, tòa nhà TM, KĐT Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội.
3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp lần đầu ngày 15/11/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 15/11/2016 với mã số doanh nghiệp 5900189325, do sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
4. Vốn điều lệ của doanh nghiệp là 103 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty Sông Đà là 66,95 tỷ đồng (chiếm 65 % VDL Công ty), vốn của các cổ đông khác là 36,05 tỷ đồng (chiếm 35% VDL Công ty).

II/. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông:

1. Thời gian: 9 giờ 00 ngày 23 tháng 4 năm 2019
2. Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Sông Đà 4, Tòa nhà TM, KĐT Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội.

III/. Chương trình và nội dung cuộc họp:

1. Khai mạc Đại hội.
2. Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách Đại hội cổ đông
3. Giới thiệu chủ tọa đại hội; Cử Thư ký Đại hội; Bầu Ban kiểm phiếu; Thông qua chương trình, nội dung Đại hội. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội;
4. Hội đồng quản trị báo cáo đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Công ty, hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019.
5. Ban kiểm soát báo cáo kết quả kiểm toán, báo cáo tài chính tóm tắt, báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019;
6. Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.
7. Phát biểu ý kiến của khách mời.
8. Đại hội thảo luận.
9. Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
10. Đại hội nghỉ giải lao
11. Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.
12. Thư ký báo cáo dự thảo Biên bản, nghị quyết Đại hội

13. Cổ đông biểu quyết thông qua Biên bản và nghị quyết Đại hội.

14. Bế mạc.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Khai mạc và tuyên bố lý do triệu tập Đại hội:

Ông Trần Văn Quân, thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do triệu tập Đại hội. Theo đó, việc Hội đồng quản trị triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

II. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Bà Trương Thị Thu Hương- Trưởng Ban kiểm soát báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đến thời điểm 9h 05 phút, thứ ba ngày 23 tháng 4 năm 2019 như sau:

+ Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự đại hội và người được cổ đông ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội là 141 cổ đông.

+ Tổng số cổ phần của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp là 7.334.815 cổ phần chiếm 71,21 % số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 4 thì ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đủ điều kiện để tiến hành các nội dung tiếp theo.

III. Giới thiệu chủ tọa; chỉ định và bầu các bộ phận giúp việc của Đại hội

3.1. Về nhân sự chủ tọa:

Ông Trần Văn Quân, thay mặt Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông Đặng Văn Chiến- Chủ tịch HĐQT Công ty, tham gia điều hành đại hội cùng chủ tọa gồm các Ông:

+ Ông Nguyễn Tiến Dũng- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty

+ Ông Hồ Sỹ Hùng- Thành viên HĐQT

3.2 Chỉ định thư ký Đại hội:

Ông Đặng Văn Chiến- Chủ tọa Đại hội, chỉ định thư ký đại hội gồm các ông/bà:

- Ông Lưu Văn Thuận - Phó Phòng Kinh tế chiến lược

- Bà Phạm Thu Thủy - Phòng Kinh tế chiến lược.

Các cổ đông tham dự Đại hội không có ý kiến khác về Ban thư ký Đại hội.

3.3 Thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu

Ông Đặng Văn Chiến - Chủ tọa Đại hội, đề cử nhân sự đề Đại hội thông qua nhân sự Ban Kiểm phiếu, với số lượng 03 người gồm các ông có tên sau:

- Ông Lý Minh Quân - Phó phòng Tài chính kế toán - Trưởng Ban

- Ông Nguyễn Văn Vương- Phó Phòng Dự án đấu thầu- Thành viên

- Ông Mã Văn Dũng- Phó Phòng Dự án đấu thầu - Thành viên

Các cổ đông không có ý kiến khác về nhân sự Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử.

Đại hội đã thống nhất bầu Ban kiểm phiếu như giới thiệu bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%, không có ý kiến khác.

IV. Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội:

Ông Hồ Sỹ Hùng- Thành viên Hội đồng quản trị đã trình bày Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 để Đại hội xem xét biểu quyết thông qua.

Các cổ đông không có ý kiến khác bổ sung về Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ như đã được trình bày tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%, không có ý kiến khác.

V. Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 4 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019:

Ông Đặng Văn Chiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày tại Đại hội bao gồm: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; Báo cáo kết quả SXKD năm 2018; Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2019.

VI. Báo cáo của Ban Kiểm soát:

Bà Trương Thị Thu Hương- Trưởng Ban Kiểm soát đọc báo cáo kết quả kiểm toán và báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và kế toán AAC; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018, kế hoạch năm 2019.

VII. Hội đồng quản trị Công ty trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Ông Nguyễn Tiến Dũng- Thành viên Hội đồng quản trị trình bày trước đại hội Tờ trình của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

+ Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2018 và kết quả SXKD năm 2019;

+ Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2018;

+ Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018;

+ Kế hoạch SXKD năm 2019;

+ Báo cáo lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ lô 70-80, Đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Sông Đà 4;

+ Báo cáo dự toán mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019.

VIII. Ý kiến phát biểu của Tổng công ty Sông Đà:

Ông Phạm Văn Quán- Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Sông Đà-CTCP phát biểu tại đại hội.

IX. Trao đổi, thảo luận của các cổ đông

*** Ý kiến của các cổ đông:**

(1) Ý kiến của cổ đông Phùng Quang Toàn sở hữu 23.300 CP của Công ty cổ phần Sông Đà 4

- Về Dự án Iagrai3 mở rộng: Trong báo cáo Hội đồng quản trị đề cập đến đầu tư mở rộng dự án Iagrai3. Vậy đề nghị Hội đồng quản trị chia sẻ với cổ đông rõ hơn về tiềm năng, triển vọng và tương lai của dự án, ảnh hưởng của dự án đến kết quả SXKD của Công ty; phương án huy động vốn đầu tư dự án.

- Cổ tức năm 2016: Hội đồng quản trị chia sẻ rõ hơn về triển vọng thu hồi công nợ và đến 24 tháng 5 năm 2019 Công ty có đủ nguồn trả cổ tức cho cổ đông không?

*** Trả lời của Chủ tọa:**

- Về cổ tức năm 2016: Công ty sẽ tập trung thu hồi vốn và thu xếp nguồn để trả cổ tức năm 2016 cho các cổ đông đúng hạn ngày 24 tháng 5 năm 2019.

- Về Dự án Iagrai3 mở rộng: Công trình thủy điện Iagrai3 được đưa vào vận hành khai thác từ tháng 9/2007. Qua thời gian vận hành nhận thấy công trình vận hành đúng với thông số thiết kế. Tuy nhiên khi nhà máy được áp dụng biểu giá chi phí tránh được giá bán vào giờ cao điểm mùa khô rất cao. Mặt khác lợi thế của nhà máy thủy điện Iagrai3 có hồ điều tiết lớn, có thể lắp đặt thêm công suất để tăng cường phát điện vào giờ cao điểm, giảm phát điện vào giờ bình thường và thấp điểm hưởng lợi chênh lệch giá giữa các giờ. Việc đầu tư dự án Iagrai3 mở rộng sẽ tận dụng dung tích hồ chứa của Nhà máy Iagrai3; tận dụng nước xả thừa trong mùa lũ để phát điện; Thay đổi giờ phát điện từ giờ bình thường, giờ thấp điểm sang giờ cao điểm trong mùa kiệt để tăng giá trị thu được trên 1KW.

Phương án nghiên cứu đặt ra mở rộng nhà máy khoảng 5MW, tổng doanh thu cụm nhà máy thủy điện Iagrai3 tăng từ 40 tỷ lên 60 -:- 65 tỷ đồng. Với tổng mức đầu tư khoảng từ 100 đến 120 tỷ đồng, tỷ lệ vay ngân hàng 80% tổng mức đầu tư, vốn tự có của doanh nghiệp 20%, dự án có hiệu quả kinh tế.

X. Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội.

XI. Đại hội nghị giải lao.

XII. Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Tổng số cổ đông có mặt tại thời điểm biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ là 156 cổ đông sở hữu 7.450.148 cổ phần bằng 72,33 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

TT	Nội dung	Số phiếu	Ghi chú
1	Số phiếu biểu quyết phát ra	156	
2	Số phiếu biểu quyết thu về	156	
3	Số phiếu biểu quyết hợp lệ	0	
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

1. Thông qua báo cáo của HĐQT, báo cáo hoạt động của BKS, báo cáo tài chính năm 2018, thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế chính năm 2019.

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.450.148	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2018.

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.450.148	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

3. Thông qua báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2018

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.407.448	99,53%
Không đồng ý	42.700	0,57%
Không có ý kiến	0	0%

4. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2019:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.448.148	99,97%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	2.000	0,03%

5. Thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ lô 70-80, Đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện kiểm soát nửa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.449.748	99,99%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	400	0,01%

6. Thông qua mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.406.948	99,42%
Không đồng ý	42.700	0,57%
Không có ý kiến	500	0,01%

XIII. Các vấn đề được thông qua tại đại hội:

1. Báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2018 và kết quả SXKD năm 2018:

1.1. Nội dung báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát, báo cáo tài chính:

(Có báo cáo chi tiết kèm theo)

1.2. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018:

(Có báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán và kế toán AAC kèm theo).

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của công ty cổ phần Sông Đà 4 với các chỉ tiêu cụ thể sau:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Năm 2018		
			KH	TH	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	875.000	868.547	99,3%
2	Doanh thu và thu nhập khác	10 ⁶ đ	796.850	801.724	100,6%
3	Lợi nhuận	10 ⁶ đ			
-	LN trước thuế	10 ⁶ đ	25.200	17.393	69,0%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	21.830	15.007	68,7%
4	Thu nhập BQ (tháng)	10 ³ đ	8.600	8.840	103%

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Năm 2018		
			KH	TH	Tỷ lệ
5	Các khoản nộp NN	10 ⁶ đ	47.770	47.270	98,95%
6	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	167.650	174.407	104%
7	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.058.330	1.342.062	127%
8	Công tác đầu tư	10 ⁶ đ	45.450	918	2%
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10-15	10	

2. Phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2018:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2018: 15.007.732.285 đồng
- Chi thù lao HĐQT và BKS năm 2018: 194.400.000, đồng.
- Trích lập các quỹ: 3.469.094.812, đồng
- + Quỹ đầu tư phát triển: 2.072.745.331, đồng,
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.396.349.481, đồng.
- Lợi nhuận còn lại chia cổ tức năm 2018: 10.300.000.000, đồng.
- Vốn điều lệ: 103.000.000.000, đồng.
- Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền: 10%.
- Lợi nhuận để lại (1-2-3-4): 1.044.237.473, đồng.

3. Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS công ty năm 2018:

Đại hội cổ đông thông qua số liệu quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Dự toán (đ/tháng)	Giá trị quyết toán (VNĐ)		
				Số tháng	Số tiền đ/tháng	Tổng cộng
I	Tiền lương					660.250.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	40.000.000	12	36.495.833	437.950.000
2	Trưởng BKS	1	20.000.000	12	18.525.000	222.300.000
II	Thù Lao					194.400.000
1	Thành viên HĐQT	1	6.000.000	12	5.400.000	64.800.000
2	Thành viên HĐQT	1	6.000.000	8	5.400.000	43.200.000
3	Thành viên BKS	2	4.000.000	12	3.600.000	86.400.000
	Tổng cộng					854.650.000

4. Kế hoạch SXKD năm 2019:

- Tổng giá trị SXKD: 850 tỷ đồng.
- Doanh thu: 750 tỷ đồng. 

- Nộp ngân sách: 47,77 tỷ đồng.
- Lợi nhuận:
- + Lợi nhuận trước thuế: 20,0 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế: 17,5 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 179,831 tỷ đồng
- Vốn điều lệ: 103 tỷ đồng
- Tổng tài sản: 1.165,56 tỷ đồng
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức: 10-:-15 %.
- Thu nhập bình quân: 8,6 triệu đồng/người/tháng
- Kế hoạch đầu tư: 34,0 tỷ đồng.
- + Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công: 29,77 tỷ đồng
- + Đầu tư dự án thủy điện Iagrai 3 mở rộng: 4,23 tỷ đồng.

5. Lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ lô 70-80, Đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện kiểm soát giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

6. Mức tiền lương, thù lao năm 2019:

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức tiền lương, mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2019 như sau:

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Dự toán (đ/tháng)	Số tháng	Tổng cộng (đồng)
I	Tiền lương				720.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	40.000.000	12	480.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	1	20.000.000	12	240.000.000
II	Thù Lao				240.000.000
1	Thành viên HĐQT	2	6.000.000	12	144.000.000
2	Thành viên BKS	2	4.000.000	12	96.000.000
	Tổng cộng				960.000.000

Khi quyết toán lương, thù lao của người quản lý, Công ty cổ phần Sông Đà 4 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

XIV. Báo cáo dự thảo biên bản và nghị quyết Đại hội

- Ông Lưu Văn Thuận thay mặt Ban Thư ký đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 để Đại hội biểu quyết thông qua.

- Chủ tọa Đại hội xin ý kiến các cổ đông: Các cổ đông không có ý kiến khác bổ sung vào Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua toàn văn biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngay tại đại hội với tỷ lệ đồng ý là 100%.

XV. Bế mạc đại hội

Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội; Đại hội đồng cổ đông kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 23 tháng 4 năm 2019./.



Đặng Văn Chiến

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

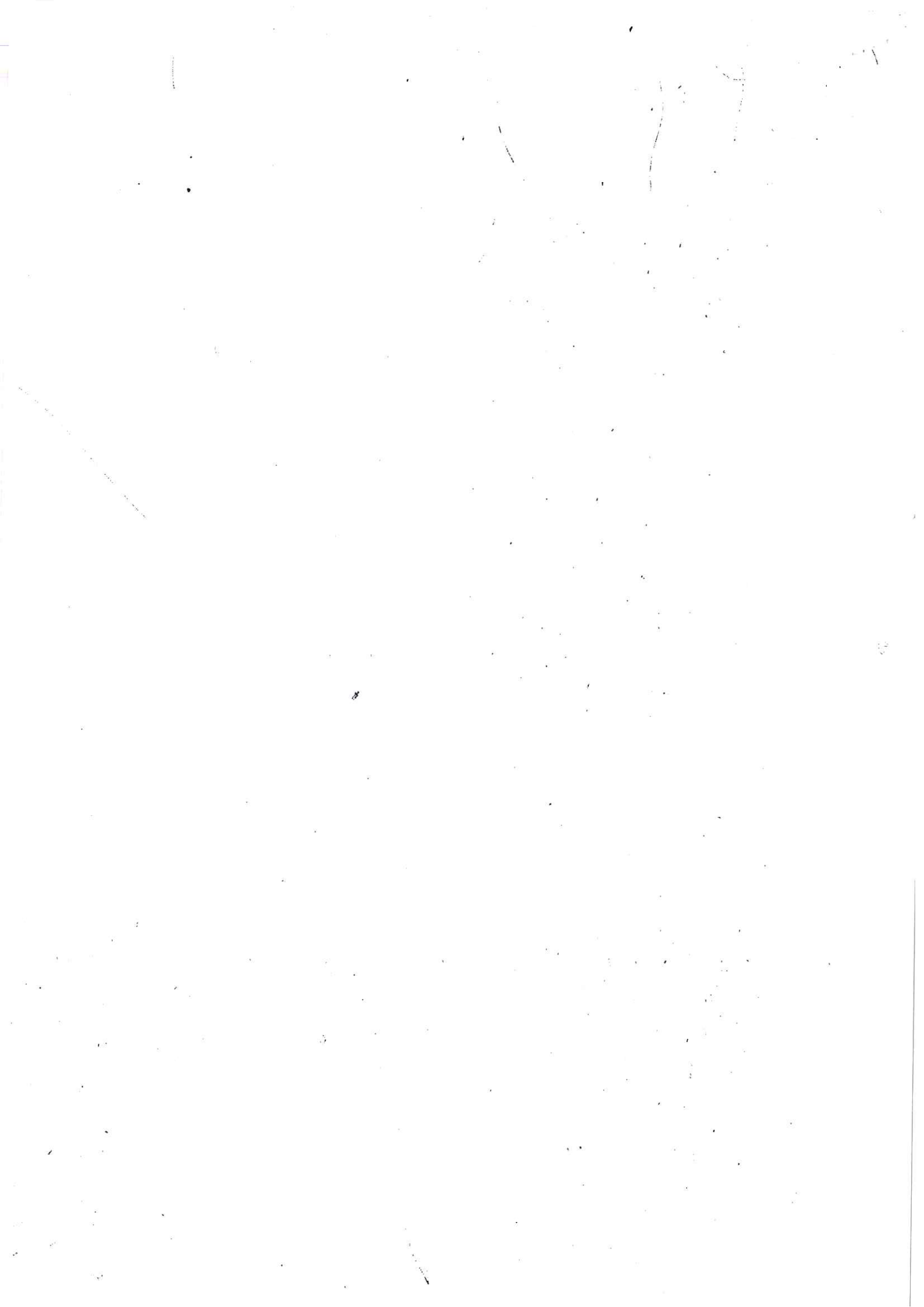
A handwritten signature in black ink, appearing to read "Lưu Văn Thuận".

Lưu Văn Thuận

A handwritten signature in black ink, appearing to read "Phạm Thu Thủy".

Phạm Thu Thủy





Số: 08 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 4
Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD, hoạt động của HĐQT trong năm
2018, kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty cổ phần Sông Đà 4

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 4

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình thực hiện SXKD năm 2018, hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty trong năm 2018, phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty cổ phần Sông Đà 4, như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD
VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2018

I. Khái quát chung về Công ty:

1. Công ty cổ phần Sông Đà 4 là Công ty cổ phần hoạt động theo luật Doanh nghiệp Việt Nam, có trụ sở tại : Tầng 3, tòa nhà TM, KĐT Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP Hà Nội. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp lần đầu ngày 15/11/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 15/11/2016 với mã số doanh nghiệp 5900189325, do sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

2. Vốn điều lệ (VDL) của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 103 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty Sông Đà là 66,95 tỷ đồng (chiếm 65 % VDL), vốn của các cổ đông khác là 36,05 tỷ đồng (chiếm 35% VDL).

3. Cổ phiếu của Công ty được giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã số SD4.

4. Tổ chức Công ty gồm:

4.1 Hội đồng quản trị: 05 thành viên

- Ông Đặng Văn Chiến - Chủ tịch HĐQT

- Ông Nguyễn Tiến Dũng- Thành viên HĐQT

- Ông Phan Xuân Minh – Thành viên HĐQT

- Ông Nguyễn Ngọc Linh- Thành viên HĐQT

- Ông Hồ Sỹ Hùng – Thành viên HĐQT

4.2. Ban kiểm soát: 03 thành viên

- Bà Trương Thị Thu Hương- Trưởng Ban kiểm soát.

- Bà Phạm Thị Cao Thanh- Thành viên.

- Bà Triệu Thị Thu Phương- Thành viên.

4.3. Ban Tổng giám đốc điều hành và bộ phận giúp việc gồm: Ban kiểm soát nội bộ và 06 phòng chức năng (Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kinh tế Chiến lược;

Phòng Quản lý kỹ thuật; Phòng Tổ chức Nhân sự; Phòng Dự án Đầu thầu; Phòng Thiết bị công nghệ).

4.4 Đơn vị trực thuộc gồm: 06 Chi nhánh thi công xây lắp và 01 Nhà máy thủy điện Iagrai3 kinh doanh sản xuất điện.

II. Báo cáo tình hình hoạt động của Công ty năm 2018

Năm 2018, đánh giá chung thì tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn. Ngoài ảnh hưởng bởi thời tiết trong quý III thì Công ty phải chịu sự tác động lớn bởi các khó khăn về tài chính như tình hình nghiệm thu, giải ngân thanh toán khối lượng xây lắp hoàn thành tại các công trình đang thi công, các Chủ đầu tư chưa thu xếp đủ nguồn vốn, công nợ phải thu cao. Sự thiếu hụt dòng tiền ảnh hưởng rất lớn đến công tác chỉ đạo thi công, việc cân đối tiền vốn cho phục vụ SXKD, trả nợ vay Ngân hàng, thực hiện nghĩa vụ thuế với Ngân sách Nhà nước, trả lương và BHXH cho người lao động gặp rất nhiều khó khăn.

Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo, cùng với sự nỗ lực cố gắng của tập thể CBCNV trong Công ty. Công ty đã tiếp tục duy trì quan hệ đối tác chiến lược, đấu thầu các công trình thủy điện vừa và nhỏ của các Chủ đầu tư tư nhân, nỗ lực tìm kiếm và chuyển dịch sang các dự án thuộc lĩnh vực mới như điện mặt trời, xây dựng dân dụng, quyết liệt trong công tác thu hồi vốn, quản lý chặt chẽ chi phí quản lý và giá thành sản xuất. Bên cạnh đó, Công ty nhận được sự hỗ trợ giúp đỡ của cổ đông và sự tin tưởng của các đối tác. Công ty đã thực hiện cơ bản hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Công ty đã giải quyết việc làm cho 1.523 cán bộ công nhân viên, đời sống của cán bộ công nhân viên được nâng lên so với năm trước. Thu nhập bình quân của người lao động đạt 8.840.000 đ/người/tháng. Thực hiện chi trả đầy đủ tiền lương và chế độ cho người lao động theo quy định.

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018:

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

- + Tổng giá trị SXKD: 868,547/875 tỷ đồng, đạt 99,3% KH năm;
- + Doanh thu và thu nhập khác: 801,725/796,85 tỷ đồng, đạt 100,6% KH năm;
- + Lợi nhuận:
 - Lợi nhuận trước thuế: 17,393 tỷ đồng/25,2 tỷ đồng, đạt 69% KH năm;
 - Lợi nhuận sau thuế: 15,007/21,830 tỷ đồng, đạt 68,7 % KH năm.
- + Thu nhập bình quân CBCNV: 8,84/8,6 triệu đồng/người/tháng, đạt 103% KH năm;
- + Nộp ngân sách: 47,27/47,77 tỷ đồng, đạt 98,95% KH năm;
- + Vốn chủ sở hữu: 174,407/167,65 tỷ đồng, đạt 104% KH năm;
- + Tổng tài sản: 1.342,062/1.058,33 tỷ đồng, đạt 127% KH năm;
- + Đầu tư: 0,918/45,45 tỷ đồng, đạt 2%
- + Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến): 10%.

2. Đánh giá công tác quản lý của Công ty:

2.1 Công tác chỉ đạo điều hành thi công tại các công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng, quản lý An toàn vệ sinh lao động, đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Vận hành an toàn tuyệt đối Nhà máy thủy điện Iagrai 3.

- Hội đồng quản trị thay mặt cổ đông quản lý Công ty. Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định phân cấp, phân quyền giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Đảm bảo sự điều hành không chồng chéo, các quy định ban hành phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật Nhà nước.

- Công tác hoạch định chính sách, chỉ đạo quản lý tuân thủ các quy định của Tổng công ty Sông Đà, các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Các văn bản Quy chế quản lý nội bộ Công ty được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Pháp luật và yêu cầu thực tế công tác quản lý SXKD.

2.2 Công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp:

- Hội đồng quản trị đã bầu Ông Đặng Văn Chiến giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018 -:- 2023, kể từ ngày 26/4/2018.

- Hội đồng quản trị Công ty đã bổ nhiệm Ông Vương Đắc Hùng giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty; bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Thọ giữ chức vụ kế toán trưởng Công ty.

- Đã tổ chức hoạt động Công ty giữ vai trò trung tâm, trong đó các phòng ban hoạt động theo cơ cấu chức năng và chuyên sâu về các lĩnh vực quản lý, là cầu nối điều phối nhiệm vụ giữa các đơn vị trực thuộc.

- Hội đồng quản trị đã sắp xếp lại các phòng chức năng phù hợp với mô hình tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty. Theo đó, giải thể phòng quản trị rủi ro và pháp chế; thành lập phòng Thiết bị công nghệ trên cơ sở chia tách phòng Kỹ thuật thiết bị; thành lập các Ban chỉ huy để điều hành thi công tại một số gói thầu xây dựng dân dụng do Công ty đảm nhận thi công như: dự án điện mặt trời BIM Solar; dự án điện mặt trời Vĩnh Hảo 6; dự án công trình nhà liền kề - Dự án đầu tư khu C-KĐT mới Kiến Hưng...

- Quy trình bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị được tuân thủ theo đúng điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế phân cấp quản lý cán bộ của Tổng công ty Sông Đà và Công ty cổ phần Sông Đà 4.

2.3 Công tác tiếp thị đầu thầu:

Công ty đã trúng thầu thi công chín (09) công trình với tổng giá trị là 840,636 tỷ/KH 900 tỷ đồng tạo việc làm cho năm 2018 và năm 2019, tại các công trình: Thủy điện Minh Lương Thượng (39,5 tỷ đồng), Bảo Lạc B (151,0 tỷ đồng), Thủy điện Nậm Sì Lường (152,0 tỷ đồng), Thủy điện Sông Nhiệm 4 (70,136 tỷ đồng). Cụm đầu mỗi thủy lợi Bắc Nghệ An (95 tỷ đồng), Dự án điện Mặt trời BIM Solar (110 tỷ đồng), Điện Mặt trời Vĩnh Hảo 6 (40 tỷ đồng), Khu nhà liền kề khu đô thị mới Kiến Hưng (173 tỷ đồng) và lắp đặt tấm Pin mặt trời cho Seowoo (10 tỷ đồng).

Hoàn thành việc xin cấp chứng chỉ năng lực của Công ty cho các lĩnh vực công nghiệp, năng lượng (Hạng I).

2.4 Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động bằng các giải pháp cụ thể; tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực đảm bảo kế hoạch SXKD năm 2018 và các năm tiếp theo. Năm 2018 tuyển dụng được 33/35 cán bộ kỹ sư và cử nhân, bổ sung cho lực lượng gián tiếp và 792/350 công nhân trực tiếp cho các công trường.

2.5 Công tác kinh tế, tài chính kế toán, tín dụng và kiểm tra nội bộ.

- Công tác kinh tế:

+ Phê duyệt ban hành bổ sung định mức nhân công nội bộ về công tác bê tông cốt thép, công tác hoàn thiện và công tác khác.

- + Phê duyệt ban hành đơn giá tiền lương công nhân trực tiếp tại các công trình đơn vị đang thi công phù hợp với điều kiện thực tế của các công trình.
- + Phê duyệt các Hợp đồng thi công xây lắp đã trúng thầu trong năm 2018.
- + Năm 2018 đơn vị không phát sinh sự vụ liên quan đến tranh chấp hợp đồng kinh tế với đối tác.
- + Hoàn thành quyết toán công trình Nậm Na 2 với Chủ đầu tư.

Tuy nhiên còn một số vấn đề còn tồn tại chưa được giải quyết dứt điểm tại công trình thủy điện Xê Kaman 1 như bù giá, thanh toán chi phí ăn ca, di chuyển lực lượng thi công.

- Công tác tài chính kế toán, tín dụng:

+ Năm 2018, Hội đồng quản trị đã trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt báo cáo tài chính năm 2017, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ của công ty.

+ Công tác lập báo cáo tài chính; kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 được hiện kịp thời. Thực hiện công bố thông tin về kết quả SXKD của Công ty đúng thời gian quy định.

+ Cân đối tài chính đảm bảo, đáp ứng nguồn vốn phục vụ SXKD. Thực hiện trả nợ tiền gốc và lãi vay đúng hạn, không có nợ quá hạn.

+ Quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu tại doanh nghiệp.

+ Hoàn thành công tác kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước tại đơn vị.

Tuy nhiên tình hình tài chính của đơn vị còn nhiều khó khăn, giá trị công nợ phải thu và dở dang còn rất lớn. Hệ số nợ vay ngân hàng trên vốn chủ sở hữu cao (3,86 lần) gây rủi ro về tài chính cho đơn vị.

- Công tác kiểm tra nội bộ: Hàng quý, Ban kiểm soát nội bộ của Công ty cùng với Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát tài chính tại tất cả các Chi nhánh trực thuộc Công ty.

2.6 Công tác đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công:

Năm 2018, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch đầu tư thiết bị thi công 39,45 tỷ. Công ty đã chủ động cân đối xe máy thiết bị, điều chuyển bổ sung hợp lý trên toàn công trường mà các chi nhánh đảm nhận thi công. Đến ngày 31/12/2018, Công ty thực hiện đầu tư 01 xe ô tô bán tải phục vụ sản xuất kinh doanh của Chi nhánh trực thuộc với giá trị đầu tư là 0,918 tỷ đồng đạt 2% kế hoạch năm. Trình tự, thủ tục đầu tư thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

2.7 Công tác đầu tư tài chính: Góp vốn đầu tư dự án thủy điện Lê Bầu.

Năm 2018, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định giá trị góp vốn đầu tư vào dự án thủy điện Lê Bầu. Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện các bước theo quy định của pháp luật, các quy định của Tổng công ty Sông Đà và quy định của Công ty cổ phần Sông Đà 4 để nghiên cứu đầu tư xây dựng dự án thủy điện Lê Bầu 1&3.

Tuy nhiên, sau khi đi khảo sát thực tế đã cho thấy tình hình địa chất khá phức tạp, sạt trượt nhiều, cần phải thuê tư vấn đo vẽ khảo sát lại địa hình và địa chất công trình. Đơn vị tư vấn đã lập đề cương và dự toán chi phí khảo sát địa hình, địa chất công trình phục vụ quy hoạch lại các bậc thang và lập báo cáo nghiên cứu khả thi với giá trị dự toán khá lớn. Do vậy, Hội đồng quản trị đã quyết định tạm dừng nghiên cứu đầu tư

dự án thủy điện Lê Bâu nhằm tập trung tài chính cho các năm sau để đầu tư dự án Nhà máy thủy điện Iagrai 3 mở rộng.

2.8. Thực hiện kiểm tra, giám sát công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trên các công trường đơn vị đang thi công.

III. Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2018:

1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2018:

- Thay mặt cổ đông, Hội đồng quản trị công ty quản lý Công ty hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. HĐQT quản lý Công ty bằng biện pháp ban hành các Quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết. Hàng quý hoặc đột xuất HĐQT họp với bộ máy điều hành để kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết đã ban hành.

- HĐQT chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong SXKD; tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật chứng khoán. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của Doanh nghiệp và các thành phần có liên quan khác.

- HĐQT phối hợp và hỗ trợ Tổng giám đốc giải quyết những vướng mắc với các đối tác trong công tác thanh toán, công tác kinh tế, đầu tư và tìm kiếm việc làm. Thường xuyên thảo luận giữa Chủ tịch HĐQT với Tổng giám đốc để đạt được sự thống nhất cao trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức (08) tám phiên họp định kỳ và bất thường để xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị.

- Các cuộc họp HĐQT đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Các Nghị quyết và quyết định Hội đồng quản trị ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của 5/5 thành viên Hội đồng quản trị.

- Tổng kết nội dung các phiên họp trong năm 2018 như sau:

+ Phiên họp ngày 26/01/2018: Đánh giá kết quả SXKD quý IV và năm 2017, giao kế hoạch SXKD quý I và năm 2018.

+ Phiên họp ngày 23/4/2018: Đánh giá kết quả SXKD quý I, giao kế hoạch SXKD quý II và 6 tháng đầu năm 2018.

+ Phiên họp ngày 24/4/2018: Thông qua danh sách ứng viên để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 bầu làm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.

+ Phiên họp ngày 26/4/2018: Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018÷2023.

+ Phiên họp ngày 23/7/2018: Đánh giá kết quả SXKD quý II, 6 tháng đầu năm, giao kế hoạch SXKD quý III và 6 tháng cuối năm 2018;

+ Phiên họp ngày 07/5/2018: Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị.

+ Phiên họp ngày 09/8/2018: Thông qua công tác cán bộ của Công ty (bổ nhiệm Ông Vương Đức Hùng giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty; bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Thọ giữ chức vụ kế toán trưởng Công ty).

+ Phiên họp ngày 26/10/2018: Đánh giá kết quả SXKD quý III và 9 tháng năm, giao kế hoạch SXKD quý IV năm 2018.

- Các nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2018 gồm (110) văn bản, trong đó:

+ Số lượng Nghị quyết ban hành: (59) Nghị quyết

+ Số lượng quyết định ban hành: (51) Quyết định.

2. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp và nhiệm vụ SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo, giám sát đảm bảo tiến độ và chất lượng thi công các công trình do Công ty đảm nhận theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Chỉ đạo, giám sát việc tái cơ cấu mô hình tổ chức toàn Công ty; việc triển khai thực hiện kiện toàn, tinh giản bộ máy tổ chức, nhân sự từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.

- Chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc Công ty chấp hành tốt công tác kiểm tra của Kiểm toán Nhà nước tại đơn vị.

- Hình thức giám sát: Hội đồng quản trị công ty dự họp với Bộ máy điều hành của Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện SXKD hàng quý. Giám sát thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát nội bộ Công ty.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị công ty đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị công ty đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các đơn vị trực thuộc và có những chỉ đạo kịp thời trong hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, hạn chế các sai sót, rủi ro.

Năm 2018, Tổng giám đốc công ty và Ban điều hành đã hết sức nỗ lực trong công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức SXKD từ Công ty đến các Chi nhánh trực thuộc. Công ty đã sắp xếp, cơ cấu lại phòng chức năng, thành lập Ban chỉ huy trực tiếp chỉ đạo thi công tại Dự án điện Mặt trời BIM Solar (110 tỷ đồng), Điện Mặt trời Vĩnh Hảo 6 (40 tỷ đồng), Khu nhà liền kề khu đô thị mới Kiến Hưng(173 tỷ đồng) và lắp đặt tấm Pin mặt trời cho Seowoo(10 tỷ đồng).

Đảm bảo việc làm cho 1.523 người lao động trong công ty, điều kiện ăn ở, sinh hoạt và làm việc của người lao động được cải thiện. Đời sống của người lao động được nâng lên so với năm trước.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018.

3.1 Về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018: Như đã trình bày ở trên.

3.2 Về trả cổ tức năm 2017: Công ty chưa thu xếp được nguồn tài chính để trả cổ tức, nguyên nhân do giá trị công nợ phải thu lớn, các Chủ đầu tư gặp các khó khăn

về tài chính, công tác giải ngân thanh toán tiền khối lượng xây lắp hoàn thành tại các công trình bị trệ trể và kéo dài.

3.3 Sửa đổi điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ Công ty: Sau khi nội dung sửa đổi Điều lệ hoạt động của Công ty; Quy chế quản trị Công ty được ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua. Hội đồng quản trị đã ban hành Điều lệ hoạt động của Công ty kèm theo quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2018 và Quy chế quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 4 ban hành kèm theo quyết định số 165/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2018.

3.4 Về lựa chọn đơn vị kiểm toán: Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ Lô 78-80, Đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

3.5 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các hợp đồng, giao dịch theo điểm (o) khoản 2, điều 14, Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 4: Trong năm 2018, Công ty không có hợp đồng, giao dịch nào được ký kết theo ủy quyền.

3.6 Chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.

Năm 2018, hàng tháng Công ty đã tạm chi tiền lương cho chủ tịch Hội đồng quản trị và trưởng Ban kiểm soát Công ty là 854.650.000, đồng, cụ thể:

TT	Chức danh	Số lượng	Dự toán	Giá trị thanh toán	
				Số tiền/tháng	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT	1	40.000.000	36.495.833	437.950.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	1	20.000.000	18.525.000	222.300.000
	Tổng cộng				660.250.000

3.7 Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát Công ty:

- Hội đồng quản trị đã thống nhất bầu ông Đặng Văn Chiến giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ 2018÷2023, kể từ ngày 26/4/2018.

- Ban kiểm soát thống nhất bầu bà Trương Thị Thu Hương giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018÷2023, kể từ ngày 27/4/2018.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

I. Các chỉ tiêu kinh tế chính:

Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch SXKD năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Tổng giá trị SXKD:	850 tỷ đồng.
- Doanh thu:	750 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách:	47,77 tỷ đồng.
- Lợi nhuận:	
+ Lợi nhuận trước thuế:	20,0 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận sau thuế:	17,5 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu:	178,26 tỷ đồng

- Vốn điều lệ: 103 tỷ đồng
- Tổng tài sản: 1.165,56 tỷ đồng
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức: 10÷15 %.
- Thu nhập bình quân: 8,6 triệu đồng/người/tháng
- Kế hoạch đầu tư: 34,0 tỷ đồng.

II. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2019:

1. Tổ chức thi công hoàn thành các mục tiêu tiến độ đã cam kết với Chủ đầu tư các dự án do Công ty đảm nhận thi công đảm bảo yêu cầu kỹ, mỹ thuật.
2. Huy động và sử dụng có hiệu quả tiền vốn; nâng cao hiệu quả vốn trong sản xuất kinh doanh; tổ chức thực hiện đầu tư dự án nâng cao năng lực thiết bị thi công và đầu tư mở rộng Nhà máy Iagrai 3 theo đúng trình tự quy định pháp luật.
3. Tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt công tác hồ sơ nghiệm thu thanh toán, quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành thi công để thu hồi dứt điểm giá trị dở dang và tiền % giữ lại theo hợp đồng từ các Chủ đầu tư bao gồm các công trình Sê San 3, Sê San 4; Huội Quảng; Lai Châu; Nậm Na 1, Nậm Na 2; Nậm Na 3; Đăkpôcô; Sơn Tây; Hồi Xuân; Bản Ang, để bổ sung tiền vốn cho SXKD.
4. Thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất trực tiếp và chi phí quản lý doanh nghiệp trên cơ sở định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ chức, tiết giảm các chi phí xăng xe điện, nước, văn phòng.
5. Nâng cao năng suất lao động và chất lượng nguồn nhân lực bằng các giải pháp đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động, cử cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý tại các trường Đại học, tuyển dụng nguồn nhân lực đảm bảo kế hoạch SXKD năm 2019 và các năm tiếp theo.
6. Tổ chức tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm, bổ sung giá trị sản lượng trong kế hoạch năm 2019 và việc làm cho các năm tiếp theo. Mục tiêu năm 2019 giá trị trúng thầu của Công ty đạt từ 800 tỷ đồng ÷ 1.000 tỷ đồng.
7. Thường xuyên kiểm tra, giám sát duy trì và thực hiện quyết liệt các giải pháp về kỹ thuật thi công nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động và máy móc thiết bị. Tổ chức vận hành Nhà máy Iagrai 3 đúng quy trình, an toàn và hiệu quả.
8. Thực hiện kịp thời chi trả tiền lương và chế độ cho người lao động; nghĩa vụ thuế với Ngân sách Nhà nước và trả cổ tức cho cổ đông theo đúng quy định.

Kính thưa quý cổ đông trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, báo cáo công tác quản lý của HĐQT, công tác điều hành SXKD của bộ máy lãnh đạo Công ty và Kế hoạch SXKD năm 2019.

Trân trọng cảm ơn!



Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 4

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 4 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018:

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các công việc theo trách nhiệm và quyền hạn của Ban:

1. Tham gia góp ý kiến hoàn thiện các quy chế, quy định nhằm đảm bảo các văn bản quản lý nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình phát triển của công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, kịp thời trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc thông qua hình thức xem xét việc ban hành và thực thi các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định.
3. Tham dự đầy đủ và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT công ty.
4. Tham gia các đợt kiểm tra định kỳ nhằm kiểm tra kiểm soát hoạt động của các chi nhánh trực thuộc Công ty.
5. Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của công ty.
6. Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành; báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2018 và các tài liệu khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua. Xem xét báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC phát hành.
7. Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THẨM ĐỊNH NĂM 2018

I. Thẩm định công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

1. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
2. Hội đồng quản trị đã ban hành 59 Nghị quyết và 51 Quyết định về công tác SXKD, điều lệ, quy chế, quy định quản lý nội bộ, công tác đầu tư và công tác cán bộ của Công ty. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018, tuân thủ

theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc và đạt kết quả cao.

3. Hội đồng quản trị đã quan tâm đúng mức đến việc luân chuyển sắp xếp điều động các chi nhánh tham gia thi công kịp thời tại các công trình nên tiến độ và chất lượng công trình được đảm bảo.

4. Năm 2018, mặc dù gặp nhiều khó khăn về tài chính do các Chủ đầu tư không thu xếp đủ nguồn vốn nhưng Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động cân đối vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, sử dụng đúng mục đích, hợp lý và hiệu quả các khoản vốn vay tín dụng.

5. Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động trong công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm, kết quả trúng thầu cao, đảm bảo việc làm cho năm 2018.

6. Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty.

7. Bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm qua công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc còn một số vấn đề cần được khắc phục như:

- Để đảm bảo thi công các công trình theo các Hợp đồng xây thi công xây lắp với giá trị doanh thu năm 2018 là 798,2 tỷ đồng trong điều kiện vốn điều lệ của chỉ có 103 tỷ đồng, Công ty phải sử dụng nguồn vốn vay tín dụng do đó dư nợ tín dụng luôn cao (Hệ số nợ phải trả/vốn điều lệ là 6,58 lần, lớn hơn 3,58 lần so với quy định của Bộ tài chính; trong đó Nợ vay tín dụng ngân hàng/vốn chủ sở hữu 3,81 lần).

- Mặc dù đơn vị đã tích cực thực hiện các biện pháp nhằm thu hồi vốn và công nợ, tuy nhiên giá trị dở dang và công nợ phải thu trên báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty còn cao và tăng so với thời điểm năm 2017 nên còn tiềm ẩn rủi ro trong việc nghiệm thu thanh toán và thu hồi vốn.

- Trong năm, vẫn có thời gian Công ty chưa trả nợ đúng hạn, chưa đảm bảo đủ vốn phục vụ SXKD, đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công, chưa trả lương kịp thời cho người lao động, chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước bị truy thu và phạt chậm nộp thuế.

II. Giám sát kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty:

Sau khi thẩm định báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty, Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo và đánh giá tình hình thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2018	TH năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành KH
Giá trị SXKD	10 ⁹	875,00	868,55	99,3%
Doanh thu và thu nhập khác	10 ⁹	796,85	801,72	100,6%
Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹	25,20	17,39	69,0%
Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹	21,83	15,00	68,7%
Nộp ngân sách	10 ⁹	47,77	47,27	98,95%
Vốn chủ sở hữu	10 ⁹	167,65	174,41	104%
Vốn điều lệ	10 ⁹	103,00	103,00	100%
Tổng tài sản	10 ⁹	1.058,33	1.342,06	127%

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2018	TH năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành KH
Thu nhập BQ/1CBCNV	10 ⁶	8,60	8,84	103%
Giá trị đầu tư	10 ⁹	45,450	0,92	2%

Năm 2018, Công ty đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao như sản lượng, doanh thu, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, thu nhập của người lao động, tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chưa đảm bảo (chỉ đạt 68,7%).

III. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018:

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018 một cách có hiệu quả:

- Kết quả SXKD đã cơ bản hoàn thành kế hoạch được giao.
- Thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua phương án trả cổ tức năm 2017 bằng tiền với tỷ lệ 10% vốn điều lệ (tương ứng số tiền 10.300.000.000 đồng), tuy nhiên việc thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông còn chậm.
- Đã thực hiện sửa đổi, bổ sung điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế quản trị Công ty.
- Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- Thực hiện chi trả thù lao và tiền lương của người quản lý Công ty theo mức chi mà Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua.

IV. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018:

Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính, kết hợp với việc xem xét báo cáo kiểm toán do Công ty Kiểm toán độc lập phát hành, các sổ sách, hồ sơ có liên quan, tính toán và phân tích các chỉ số tài chính để kiểm tra kết quả hoạt động về mặt tài chính của công ty:

TT	Các chỉ số	Năm 2018	Năm 2017	Năm 2016
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,04	1,04	1,02
2	Vòng quay TSCĐ	4,38	4,45	4,32
3	Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản – ROA	1,12	2,26	2,46
4	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn tự có - ROE	8,60	15,95	16,36
5	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	6,69	6,12	6,07

- Các chỉ số đánh giá mức độ lành mạnh về tài chính của Công ty có chiều hướng giảm so với năm 2017 đề nghị Công ty tăng cường công tác quản lý vốn và tài sản để đạt hiệu quả hơn. Hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu vẫn ở mức tương đối cao, công nợ phải thu và giá trị dờ dang còn lớn.
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2018, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

V. Kiểm soát sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông:

1. Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của công ty.
2. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát tham dự.
3. Về quan hệ với cổ đông: Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

C. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Từ việc kiểm tra, giám sát, thẩm định trong năm 2018, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị sau:

1. Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo giải quyết dứt điểm công tác thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành thi công như thủy điện Xêkaman 1, Huội Quảng, Lai Châu, Nậm Na 2, 3, Bản Ang, Đăkphôcô. Đẩy nhanh công tác thu vốn tại các công trình đang thi công, giảm chi phí dở dang, giảm công nợ phải thu để giảm nguồn vốn vay tín dụng đảm bảo an toàn tài chính của Công ty.
2. Cơ cấu nguồn vốn: Công ty xây dựng phương án tăng vốn điều lệ để bổ sung vốn cho SXKD, giảm vay vốn tín dụng, đảm bảo sự cân đối giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay.
3. Tập trung cho công tác tuyển dụng, đào tạo nhân lực còn thiếu đáp ứng yêu cầu về lao động cho các công trình đơn vị đang thi công để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019 và các năm tiếp theo.
4. Nghiên cứu, triển khai ứng dụng những công nghệ mới, phần mềm mới vào sản xuất, quản lý điều hành để đảm bảo tiến độ, nâng cao chất lượng sản phẩm, công trình xây dựng, nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả trong SXKD.
5. Tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu để bổ sung việc làm cho năm 2019 và các năm sau.
6. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD tại các chi nhánh trực thuộc Công ty trong việc quản lý chi phí theo định mức, đơn giá nội bộ công ty; tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả SXKD.
7. Thường xuyên, liên tục kiểm tra, giám sát đánh giá công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ để ngăn ngừa rủi ro tai nạn nhằm tránh thiệt hại về người và vật chất trên các công trường đang thi công.

D. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành các nội dung công việc sau:

1. Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, tính nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính quý, sáu tháng và hàng năm của Công ty và các Chi nhánh trực thuộc; báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty và các Chi nhánh trực thuộc, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp.
6. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
7. Tham dự, thảo luận và góp ý kiến tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của BKS năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 trình Quý cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi (báo cáo)
- HĐQT, TGD, TVBKS.
- Lưu BKS.

T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Trương Thị Thu Hương